

Dẫn nhập về các bệnh lây qua tình dục

Nguyễn Hồng Hoa, Ngô Thị Kim Phụng

Mục tiêu bài giảng

Sau khi học xong, sinh viên có khả năng:

1. Trình bày được định nghĩa của các bệnh lây qua tình dục
2. Trình bày được chiến lược chung để phòng tránh các bệnh lây qua tình dục

ĐỊNH NGHĨA CÁC BỆNH LÂY QUA TÌNH DỤC

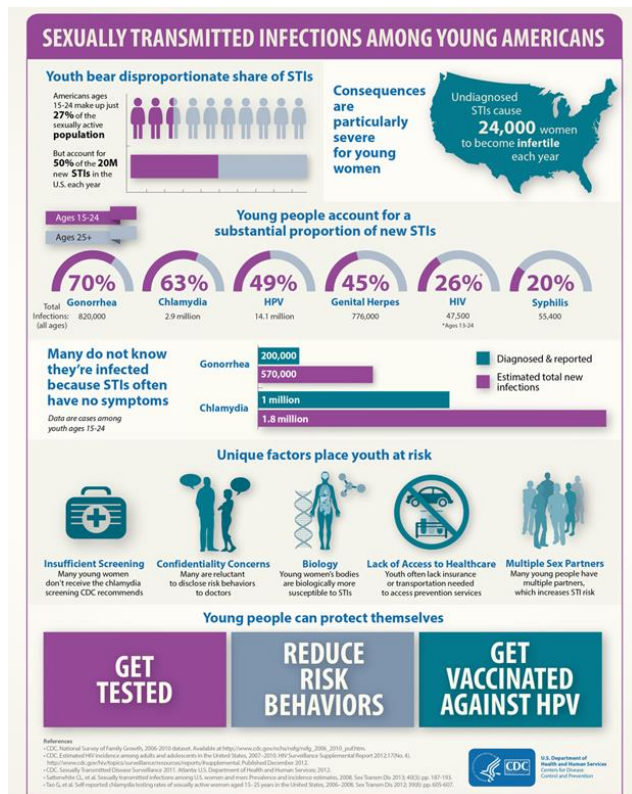
Các bệnh lây qua tình dục (sexually transmitted diseases) (STDs) hay còn gọi là các nhiễm khuẩn lây qua tình dục (sexually transmitted infections) (STIs) là các biểu hiện lâm sàng và tình trạng nhiễm trùng gây ra bởi các tác nhân mắc phải qua hoạt động tình dục¹.

Bệnh lây qua tình dục là một vấn đề phụ khoa thường gặp nhất ở các phụ nữ có quan hệ tình dục.

Bệnh lây qua sự tiếp xúc da-da hoặc qua các dịch tiết hay chất bài tiết của cơ thể. Bệnh có thể lây qua miệng, âm đạo hay hậu môn.

Bệnh lây qua tình dục có nguy cơ cao dẫn tới hiếm muộn, ung thư và thậm chí tử vong.

NGĂN NGỪA CÁC BỆNH LÂY QUA TÌNH DỤC



Hình 1: Tờ rơi của CDC về phòng ngừa STIs cho người trẻ: “Hãy đi xét nghiệm, hãy giảm hành vi nguy cơ và hãy chủng ngừa phòng HPV”
Nguồn: CDC.gov

¹ Định nghĩa phát biểu bởi Trung tâm Kiểm soát và Dự phòng Bệnh tật (Centers for Disease Control and Prevention) (CDC), Hoa Kỳ, 2015. Thuật ngữ STDs được dùng bởi CDC. Trong khi đó Hiệp hội các nhà Phụ khoa và Sản khoa Hoa Kỳ (ACOG) có xu hướng dùng thuật ngữ STIs.

Ngăn ngừa và kiểm soát bệnh lây qua tình dục/nhiễm HIV dựa trên 5 điều chính sau:

- Đánh giá chính xác nguy cơ và tư vấn đối tượng nguy cơ nên tránh bệnh lây qua tình dục bằng cách thay đổi hành vi và sử dụng các biện pháp an toàn tình dục.
- Chích ngừa đối tượng có nguy cơ đối với các bệnh lây qua tình dục có vaccine.
- Xác định người bị nhiễm bệnh lây qua tình dục không triệu chứng và người có triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị hiệu quả, tư vấn và theo dõi người đã bị nhiễm.
- Đánh giá, điều trị và tư vấn bạn tình của các bệnh nhân nhiễm bệnh lây qua tình dục.

Đánh giá nguy cơ bệnh lây qua tình dục/HIV

Dự phòng đầu tiên của bệnh lây qua tình dục bao gồm thực hiện đánh giá hành vi nguy cơ như:

- Đánh giá hành vi tình dục có nguy cơ mắc bệnh.
- Nguy cơ sinh học (xét nghiệm tìm các dấu hiệu nguy cơ nhiễm HIV).

Trong các trung tâm chăm sóc sức khỏe nên thường quy hỏi về bệnh sử tình dục để tìm được yếu tố nguy cơ.

Tầm soát bệnh lây qua tình dục là cần thiết và giúp đánh giá nguy cơ bệnh lây qua tình dục/HIV tại các trung tâm chăm sóc sức khỏe.

Các bệnh nhân đến khám điều trị một bệnh trong nhóm bệnh lây qua tình dục nên được xét nghiệm chẩn đoán HIV và các tác nhân khác của bệnh lây qua tình dục.

Các bệnh nhân nên được thông báo các xét nghiệm bệnh lây qua tình dục được xét nghiệm và một số bệnh lây qua tình dục thường gặp nhưng không xét nghiệm (như herpes sinh dục và Human Papilloma Virus).

Chích ngừa

Chích ngừa là một trong những phương pháp hiệu quả nhất để ngăn ngừa Human Papilloma Virus (HPV)², viêm gan siêu vi A và viêm gan siêu vi B.

Chích ngừa HPV được khuyến cáo thường quy cho tất cả các bé trai và bé gái từ 11 hay 12 tuổi. Có thể chích sớm hơn, khi các trẻ được 9-10 tuổi.

Với những người chưa chích, có thể chích ngừa cho tới 26 tuổi đối với nữ và 21 tuổi đối với nam.

Đối với người nhiễm HIV, chích ngừa HPV được khuyến cáo tới 26 tuổi.

² Xem bài “Vaccine Human Papilloma Virus”.

Chích ngừa viêm gan siêu vi B được khuyến cáo cho tất cả những người chưa nhiễm bệnh đang được đánh giá hay điều trị bệnh lây qua tình dục.

Ngoài ra, cũng khuyến cáo chích ngừa viêm gan siêu vi A và viêm gan siêu vi B cho các đối tượng nghiện ma túy, nhiễm HIV mà chưa bị viêm gan.

Bao cao su

Sử dụng bao cao su cho nam giới có hiệu quả cao ngăn ngừa HIV qua đường tình dục.

Bao cao su cũng có giá trị ngăn ngừa nhiễm *Chlamydia trachomatis*, lậu và *Trichomonas vaginalis*.

Nhờ giảm các bệnh nhiễm trùng đường sinh dục dưới, bao cao su có hiệu quả giảm viêm vùng chậu.

Ngoài ra, dùng bao cao su làm giảm nguy cơ nhiễm HPV, herpes sinh dục, viêm gan B, giang mai, hạ cam mề.

TÀI LIỆU ĐỌC THÊM

1. Sexually Transmitted Diseases, CDC Treatment Guidelines 2010, 2015.
2. Obstetrics and gynecology 7th edition. Tác giả Beckmann. Hợp tác xuất bản với ACOG. Nhà xuất bản Wolters Kluwer Health 2014.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. CDC. CDC 2010 Sexually Transmitted Diseases Treatment Guidelines. <http://www.cdc.gov/std/treatment/2010/>
2. CDC. CDC 2015 Sexually Transmitted Diseases Treatment Guidelines. <http://www.cdc.gov/std/tg2015/>

Không giao hợp và giảm bạn tình là cách đáng tin cậy nhất để ngăn lây lan bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Trong giai đoạn điều trị bệnh lây qua tình dục, nên khuyến cáo không giao hợp cho tới khi điều trị xong.

Điều trị cho bạn tình

Điều trị bạn tình là can thiệp quan trọng để ngăn ngừa tái nhiễm ở người bị nhiễm bệnh lây qua tình dục.

Người bị nhiễm bệnh lây qua tình dục nên thông báo để cho bạn tình đi khám và xác định bệnh.

Điều trị bạn tình là can thiệp quan trọng để ngăn ngừa tái nhiễm ở người bị nhiễm bệnh lây qua tình dục. Bạn tình nên được điều trị thuốc không cần thăm khám và xét nghiệm. Tuy nhiên, bạn tình nên được khuyến cáo khám kiểm tra.